

B. TỔ CHỨC DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát tế bào trứng cá bằng mắt thường và kính lúp

Nhiệm vụ: GV hướng dẫn HS lấy tế bào trứng cá quan sát bằng mắt thường và kính lúp cầm tay sau đó so sánh kết quả quan sát được.

Tổ chức dạy học: GV định hướng để HS tự thực hiện thí nghiệm lấy trứng cá và quan sát bằng mắt thường và kính lúp cầm tay. GV có thể đặt một vài câu hỏi yêu cầu HS chú ý khi thực hiện thí nghiệm như: Tại sao khi tách trứng cá chép cần nhẹ tay, không để kim mũi mác làm vỡ màng trứng? (Nếu mạnh tay sẽ làm vỡ màng trứng, khó quan sát)

Yêu cầu HS nhận xét kết quả quan sát tế bào trứng cá bằng mắt thường và kính lúp.

Hoạt động 2: Quan sát tế bào biểu bì vảy hành bằng kính hiển vi quang học

Nhiệm vụ: Quan sát tế bào biểu bì vảy hành dưới kính hiển vi.

Tổ chức dạy học: GV hướng dẫn các bước thực hiện, sau đó cho HS tự thực hiện theo các bước hướng dẫn trong SGK, đồng thời hỗ trợ HS thêm các kĩ thuật giữa các bước như: Cách lấy tế bào biểu bì vảy hành, cách quan sát tiêu bản, cách điều chỉnh kính, vị trí đặt của mắt, ... Sau quá trình thực hành có thể hỏi HS các câu hỏi sau:

Tại sao cần tách lớp tế bào vảy hành thật mỏng khi làm tiêu bản?

– Biểu bì vảy hành gồm nhiều lớp tế bào xếp sát nhau, nếu không tách mỏng thì các lớp tế bào sẽ chồng lên nhau khó quan sát.

Khi tiến hành bước đậy lamen để hoàn thành tiêu bản quan sát, em cần lưu ý điều gì?

– Cần chú ý đậy nhẹ nhàng, tránh để bọt khí xuất hiện sẽ khó quan sát và nhận diện tế bào.

Hoạt động 3: Quan sát hình dạng tế bào biểu bì da ếch

Nhiệm vụ: Quan sát tế bào biểu bì da ếch dưới kính hiển vi.

Tổ chức dạy học: Tương tự với hoạt động 2, ở hoạt động này, HS đã có kinh nghiệm quan sát tiêu bản hiển vi nên GV tập trung hướng dẫn HS làm tiêu bản biểu bì da ếch sao cho dễ quan sát. Hướng dẫn HS trả lời một số câu hỏi sau:

Lấy mẫu da ếch trong bình thuỷ tinh nhốt ếch như thế nào để dễ quan sát tế bào biểu bì da ếch?

– Nhốt ếch trong bình thuỷ tinh hở trước một ngày, quan sát thấy những “gợn” nhỏ, mỏng. Trong đó có lớp biểu bì da ếch bị bong ra.

Sau khi làm thí nghiệm quan sát tế bào biểu bì vảy hành và biểu bì da ếch, em hãy chia sẻ với các bạn về kinh nghiệm lấy mẫu làm tiêu bản để quan sát rõ hình ảnh tế bào thực vật, tế bào động vật.

– GV yêu cầu các thành viên có kết quả thực hành quan sát tốt chia sẻ kinh nghiệm với các bạn khác về kĩ thuật thực hiện ở các bước.

Hoạt động 4: Báo cáo kết quả thực hành

Viết và trình bày báo cáo theo mẫu trong SGK.

BÁO CÁO: KẾT QUẢ QUAN SÁT TẾ BÀO SINH VẬT		
Tiết: Thứ ngày tháng năm		
Nhóm: Lớp:		
Mục tiêu	Nội dung	Kết quả
<ul style="list-style-type: none"> – Vẽ và chú thích được tế bào trứng cá. Giải thích được tại sao khi tách trứng cá chép cần nhẹ tay. 	<ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tế bào trứng cá chép bằng mắt thường. 	<p style="text-align: right;">(HS vẽ, chú thích tế bào trứng cá)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Mô tả hình dạng ngoài, màu sắc: – Giải thích: Khi tách trứng cá chép cần nhẹ tay vì nếu mạnh tay sẽ làm vỡ màng trứng, khó quan sát.
<ul style="list-style-type: none"> – Vẽ và chú thích được tế bào biểu bì vảy hành. Giải thích được tại sao khi tách tế bào biểu bì vảy hành, phải lấy một lớp thật mỏng. 	<ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tế bào biểu bì vảy hành bằng kính lúp cầm tay. 	<p style="text-align: right;">(HS vẽ, chú thích tế bào biểu bì vảy hành)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Mô tả hình dạng, màu sắc: – Giải thích: Khi tách tế bào biểu bì vảy hành, phải lấy một lớp thật mỏng vì biểu bì vảy hành gồm nhiều lớp tế bào xếp sít nhau, nếu không tách mỏng thì các lớp tế bào sẽ chồng lên nhau khó quan sát.
<ul style="list-style-type: none"> – Vẽ và chú thích được tế bào biểu bì da ếch. 	<ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tế bào biểu bì da ếch bằng kính hiển vi. 	<p style="text-align: right;">(HS vẽ, chú thích tế bào biểu bì da ếch)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Mô tả hình dạng, màu sắc:

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 6 (1 tiết)

MỤC TIÊU

1. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện việc ôn tập và hệ thống hoá kiến thức của cả chủ đề;
- Giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, chia sẻ với bạn cùng nhóm để thực hiện nội dung ôn tập;
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng linh hoạt các kiến thức, kỹ năng để giải quyết vấn đề liên quan trong thực tiễn và trong các nhiệm vụ học tập.

2. Năng lực khoa học tự nhiên

- Nhận thức khoa học tự nhiên: Hệ thống hoá được kiến thức về tế bào;
- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng kiến thức đã học tham gia giải quyết các nhiệm vụ ôn tập.

3. Phẩm chất

- Trung thực trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ và bài tập ôn tập.

Dựa vào mục tiêu của bài học, GV lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp để tổ chức cho HS ôn tập.

A. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp trò chơi;
- Kỹ thuật sơ đồ tư duy.

B. TỔ CHỨC DẠY HỌC

Hoạt động 1: Hệ thống hoá kiến thức

Nhiệm vụ: GV định hướng cho HS hệ thống hoá được kiến thức về hình dạng và kích thước tế bào, cấu tạo tế bào, phân loại tế bào, sự lớn lên và sinh sản của tế bào.

Tổ chức dạy học: GV hướng dẫn HS tham gia một số trò chơi do GV thiết kế có tính tổng hợp như *AI là triệu phú?*, *Chiếc nón kì diệu*, *Em là nhà báo*, ... hoặc thi thiết kế áp phích nhanh về chủ đề *Hiểu biết của em về tế bào*.



Hoạt động 2: Hướng dẫn giải bài tập

Nhiệm vụ: GV sử dụng phương pháp dạy học bài tập, định hướng cho HS giải một số bài tập phát triển năng lực khoa học tự nhiên cho cả chủ đề.

Tổ chức dạy học: GV gợi ý, định hướng, tổ chức cho HS hoạt động nhóm hoặc động não cá nhân để làm bài tập vận dụng của chủ đề, đồng thời phát triển phẩm chất, năng lực của HS.

Một số bài tập gợi ý:

1. Cho ba tế bào kí hiệu lần lượt là (1), (2), (3) với thành phần cấu tạo như sau:

Tế bào	Vật chất di truyền	Màng nhân	Lục lạp
(1)	Có	Không	Không
(2)	Có	Có	Không
(3)	Có	Có	Có